

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YM
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117 /2022/HSST.

Ngày 23/ 11 /2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YM – TỈNH HƯNG YÊN

T phần Hội đồng xét xử gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Ngô Xuân Quỳnh.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Hoàng Hợp và bà Nguyễn Thị Chang.
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YM.
- **Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện YM tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/ 11/ 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 111/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với.

1/ Các bị cáo:

1.1 Họ và tên: Nguyễn Duy T, sinh năm 1986; Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: thôn LT, xã L, huyện YM, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Duy H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: Có 02 con, sinh năm 2009 và 2014.

Tiền án: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện YM xử phạt 06 năm 3 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản và Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/12/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện YM xử phạt 01 năm 3 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 19/4/2022, Tòa án nhân dân huyện YM xử phạt tiền (100.000.000 đồng) về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Nguyễn Duy T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện YM. Có mặt tại phiên tòa.

1.2 Họ và tên: Vũ Huy H1, sinh năm 1998; Sinh, trú quán: thôn H, xã L, huyện YM, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Con ông Vũ Huy H2, sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Tự do và bà Lưu Thị L1, sinh năm 1977; Nghề nghiệp: Tự do; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 2001; Nghề nghiệp: Tự do; bị cáo có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/03/2021 bị Công an huyện YM xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 2.500.000 đồng) về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác. Nhân thân: Ngày 29/9/2022, bị Công an huyện YM xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện YM. Có mặt tại phiên tòa.

1.3 Họ và tên: Lưu Ngọc T1, sinh năm 1988; Sinh, trú quán: thôn LT, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Con ông Lưu Ngọc K, sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Làm ruộng và bà Trần Thị L2, sinh năm 1957 (đã chết); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Tự do; Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/02/2015, bị Công an huyện YM xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi Đánh bạc. Nộp phạt ngày 11/02/2015; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2022 đến ngày 07/11/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị hại:

2.1 Anh Phạm Minh N1, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Trú tại: tổ 43, khu 4, phường VN, quận LC, TP Hải Phòng

2.2 Anh Hoàng Bảo C, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã P, huyện YC, tỉnh Sơn La

3/ Người có quyền lợi, N1 vụ liên quan:

3.1 Cháu Chu Minh Đ11, sinh ngày 11/12/2004 (vắng mặt)

Trú tại: thôn H, xã L, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.

Người giám hộ: Chị Lê Thị Ngọc H2 – Bí thư Ban chấp hành đoàn thanh N1 liên xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt)

3.2 Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: thôn LT, xã L, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.

3.3 Anh Lưu Đình V, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Trú tại: thôn LT, xã L, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.

- 3.4 Cháu Chế Thị Kiều N2, sinh năm 2005(vắng mặt)
Trú tại: Khôi X, xã N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.
Người giám hộ: Chị Lê Thị Ngọc H2– Bí thư Ban chấp hành đoàn thanh N1iên
xã T, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.
- 3.5 Chị Lý Thị M, sinh năm 2001(vắng mặt)
Trú tại: thôn T, xã G, huyện B, tỉnh Hà Giang.
- 3.6 Chị Trần Thị Ngọc T2, sinh năm 1997(vắng mặt)
Trú tại: thôn LT, xã L, huyện YM, tỉnh Hưng Yên.
- 4/ Người làm chứng:**
- 4.1 Chị Vũ Hải Y1, sinh năm 2002(vắng mặt)
Trú tại: thôn A, xã C, huyện V, T phố Hải Phòng
- 4.2 Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1977(vắng mặt)
Trú tại: thôn LT, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.
- 4.3 Anh Đ1ồ Thê T4, sinh năm 1999(vắng mặt)
Trú tại: thôn B, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
- 4.4 Cháu Nguyễn Đức Việt H4, sinh năm 2003(vắng mặt)
Trú tại: thôn Đ1, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên.
- 4.5 Cháu Lương Ngọc Anh L3, sinh ngày 16/01/2004(vắng mặt)
Trú tại: thôn B, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình phục vụ khách rót bia, bấm bài tại quán hát Karaoke Lasvegas vào đêm ngày 29/03/2022 nhân viên nữ do chị Trần Thị Ngọc T2 quản lý có xô xát đánh nhau với nhân viên nữ do anh Phạm Minh N1 quản lý. Nên anh N1 đã gọi điện và đến nhà chị T2 để nói chuyện, do T2 đi vắng nên N1 không gặp được. T2 có gọi điện nhờ Lưu Ngọc T1 nói chuyện với anh N1, T1 nhận lời. T1 đã gọi N1 hẹn gặp nhau tại đường 39 đoạn nghĩa Trang Liệt sỹ của xã LX. H1 đi cùng T1 gặp N1 đi cùng, anh C, anh Đ1, khi nói chuyện thì N1 không chấp nhận ý kiến của T1 bỏ qua cho nhân viên của Ngọc, ngược lại anh N1 cùng C và Đức đi về phòng trọ lấy dao quay lại đánh T1 và H1. Đến khoảng 22 giờ ngày 30/4/2022 khi Vũ Huy H1 cùng Lưu Ngọc T1 ngồi uống rượu tại nhà T1, do bức tức về hành vi của N1 nên T1 nói “*nghe cay thật, bọn ranh con nó lão, không coi ai ra gì cả*”, H1 nói “*thế thì đến phòng trọ của nó xử lý bọn ý đi*”. T1 đồng ý và đứng dậy lấy 01 thanh Đ1ao dài khoảng 50cm, rộng 03cm đựng trong vỏ bao giả da màu đen để ở gian bếp nhà T1 mang ra để ở khung phía trước xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen biển số 89F1- 360.XXchở H1 đi về nhà H1 để H1 lấy 01 thanh Đ1ao dài khoảng 60cm, rộng 05cm ở gầm cầu thang

nhà H1 rồi đi đến phòng trọ của anh N1. Vì chưa biết cụ thể phòng trọ của anh N1 nên trên đường đi T1 điện thoại cho Nguyễn Duy T hỏi “*thằng N1 Hải Phòng làm quản lý gái dịch vụ có phải trọ gần nhà mày không*” thì T nói “*tao không biết, để tao kiểm tra lại xem sao*” Rồi T tắt máy và hỏi một người khách đang chơi bi-a tại nhà mình về anh N1 thì người này trả lời và nói cho T biết phòng trọ của anh N1 tại khu nhà trọ của anh Lưu Đình Vặn ở gần nhà T. Sau đó T gọi điện lại cho T1 nói “*đúng rồi, nó trọ gần nhà tao*” thì T1 nói “*tí tao đến có tí việc mày ra chỉ cho tao nhé*”, nghe vậy T trả lời “*ừ, khi nào đến gọi tao*”. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày H1 và T1 đi đến khu vực lối đường 39A rẽ vào đường VN thôn LT, xã L thì gặp Hàn Ngọc Đ2, sinh năm 1992 trú tại tổ dân phố T, phường D, thị xã M và khoảng 05 đến 06 người (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đang đi xe mô tô tay cầm phóng lộn, tuýp sắt, gây bóng chày, gặp H1 thì Đạt hỏi “*mày đi đâu đấy*” thì H1 trả lời “*em đi có tí việc*” và T1 vẫn điều khiển xe mô tô chở H1 đi đến phòng trọ của anh N1. Đ2 và nhóm người chưa xác định được nhân thân đi theo xe của T1 và H1. Khi H1, T1 đi đến đầu ngõ vào phòng trọ của anh N1 thì T đang đứng ở cửa nhà nhìn thấy nhóm của H1 và T1 nên đi bộ ra để chỉ cho H1 phòng trọ của anh N1, đồng thời T giằng lấy 01 chiếc phóng lộn dài khoảng 1,5m một đầu gắn dao dạng dao bầu của một đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi phía sau H1 và cùng nhóm của H1 đi vào phòng trọ của anh N1. T1 thấy đông người vào phòng trọ của anh N1 nên cầm dao đứng ở ngoài đầu ngõ không đi vào. Lúc này, tại phòng trọ của anh N1 có anh N1, anh Hoàng Bảo C, Cháu Chu Minh Đ1 đang ngồi chơi thì H1 đi vào tay cầm thanh Đ1ao xông vào chém một phát từ trên xuống dưới về phía anh C nhưng không trúng, anh N1 đang ngồi ở giường gần chiếc tủ nhựa nhôm dây kéo ngăn tủ ra thì bị T cầm phóng lộn chém nhiều nhất về phía anh N1 theo hướng từ trên xuống dưới anh N1 dơ tay phải lên đỡ nên trúng 01 nhát vào bắp tay phải và 01 nhát trúng ngón tay thứ 2,3,4 bàn tay phải, thấy anh C và anh Đ1 chạy vào trong nhà vệ sinh để trốn anh N1 cũng chạy theo, T tiếp tục gây thương tích ở mạn sườn bên trái làm anh N1 ngã, khi thấy anh N1 tiếp tục bò vào nhà vệ sinh, H1 đi đến cầm dao chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào bả vai bên trái anh N1, anh N1 cố bò vào bên trong nhà vệ sinh thì anh C và anh Đ1 chốt cửa nhà vệ sinh lại. H1 và một số đối tượng đi cùng dùng gạch ném qua ô thoáng từ ngoài vào trong nhà vệ sinh, đồng thời các đối tượng đập phá cửa nhà vệ sinh làm anh Đ1 bị xượt thái dương bên trái. Khi mở được cửa nhà vệ sinh, H1 đi vào thấy anh N1 đang nằm dưới nền, người chảy nhiều máu nên không đánh anh N1 mà túm cổ áo anh C lôi ra ngoài phòng, anh C xin H1 nhưng H1 cầm dao tay phải chém một nhát từ trên xuống dưới từ phải qua trái về phía bả vai bên trái của anh C, anh C giơ tay trái lên đỡ nên trúng vào ngón thứ 4, 5 bàn tay trái, đồng thời

H1 nói “*chúng mày không được làm ăn ở đất này nữa, đừng để tao nhìn thấy chúng mày*” rồi H1 cùng nhóm đối tượng bỏ về. T sau khi chém gây thương tích cho anh N1 thì cầm phông lợn đi ra ngoài đầu ngõ thì gặp Lưu Ngọc T1, T nói “*T1 K đấy à tao chém được một thằng rồi*” và T1 nói “*thế nó có sao không*” T trả lời “*tao chém vào tay nó*” rồi T cầm phông lợn đi bộ về nhà, khi đi đến chân cột điện gần nhà thì T để chiếc phông lợn ở đó và đi vào nhà. Còn T1 chở H1 về nhà, trên đường đi H1 và T1 đã vứt các thanh Đ1ao ở lề đường, các đối tượng nhóm của Đạt điều khiển xe đi về hướng thị xã Mỹ Hòa. Anh N1, anh C được anh Đ1 và chị Yến đưa đi bệnh viện cấp cứu, anh Đ1 bị xây sát nhẹ nên không điều trị.

Ngày 01/5/2022 anh Phạm Minh N1 và anh Hoàng Bảo C có đơn trình báo Công an huyện. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM khám nghiệm hiện T1, thu giữ: 01 đoạn gỗ hình trụ tròn màu vàng, một đầu được đục lỗ (*dạng cán dao*) dài 0,23m, đường kính rộng nhất 0,04m; 01 đoạn gỗ hình trụ quắn bên ngoài bằng dính màu đen, một đầu được đục lỗ, dài 0,23m, đường kính 0,03m; 01 cục gạch đất nung màu đỏ, kích thước (0,1x0,06x0,5)m; 01 thanh kim loại dạng thanh Đ1ao đã bị hoen gỉ không có cán, mũi dao nhọn, kích thước dài 0,65 mét, phần rộng nhất 0,06m; 01 thanh kim loại dạng tuýp sắt kích thước dài 0,66m, đường kính 0,02m, một đầu được quấn băng dính màu xanh tạo T cán cầm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM khám xét khẩn cấp chỗ ở của các đối tượng liên quan, thu giữ tại nhà Vũ Huy H1 01 vỏ bao kiếm bằng gỗ màu cam, dài khoảng 55cm trên có khắc hoạ tiết hoa văn.

Bệnh án ngoại khoa số 0222400669 của Bệnh viện đa khoa PN đối với anh Phạm Minh N1 thể hiện: Vào viện 00 giờ 32 phút ngày 01/5/2022. Tình trạng: vết thương thất lưng trái kích thước khoảng 20cm, bờ sắc gọn; vết thương cánh tay phải kích thước khoảng 04cm bờ sắc gọn, vết thương vai trái kích thước khoảng 03cm; vết thương ngón 3 tay phải kích thước khoảng 01cm. Chẩn đoán: Vết thương phần mềm vùng thất lưng trái, vai trái, ngón 3 tay phải, gãy hở độ 2 tại 1/3 giữa xương cánh tay phải do bị chém. Điều trị: Phẫu thuật xử lý các vết thương, ra viện ngày 05/5/2022, tình trạng ổn định.

Bệnh án ngoại khoa số 0222400690 của Bệnh viện đa khoa PN đối với anh Hoàng Bảo C thể hiện: Vào viện 00 giờ 25 phút ngày 01/5/2022. Tình trạng: Vết thương cụt đốt 2,3 ngón V, vết thương ngón IV tay trái. Điều trị: rửa mồm cụt ngón V, khâu vết thương ngón IV. Ra viện ngày 01/5/2022, tình trạng tạm ổn định.

Bệnh án số 22459540 của Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 đối với anh Hoàng Bảo C thể hiện: Vào viện ngày 01/5/2022. Chẩn đoán: Sai khớp hở khớp liên đốt 1,2 đứt gân gấp và gân duỗi ngón V tay trái. Vết thương rách da ngón IV tay trái

do vật sắc cắt giờ 8. Điều trị: Cắt lọc vết thương, nối gân gấp sâu, khâu bao khớp, nối gân duỗi ngón V, khâu vết thương phần mềm. Ra viện ngày 05/5/2022, tình trạng khỏi.

Bản kết kết luận giám định pháp y thương tích số 2770/KL-KTHS ngày 12/5/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với anh Phạm Minh N1 kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Minh N1 tại thời điểm giám định tối thiểu là 10%, cơ chế hình T vết thương do vật sắc gây ra. Do đang điều trị tại Bệnh viện nên chưa khám đầy đủ các chuyên khoa và làm các xét nghiệm cần thiết để đánh giá được đầy đủ các tổn thương. Đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM đưa anh N1 đi giám định bổ sung sau khi ra viện.

Bản kết kết luận giám định pháp y thương tích số 2771/KL-KTHS ngày 12/5/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với anh Hoàng Bảo C kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Bảo C tại thời điểm giám định tối thiểu là 02%, cơ chế hình T vết thương do vật sắc gây ra. Do đang điều trị tại Bệnh viện nên chưa khám đầy đủ các chuyên khoa và làm các xét nghiệm cần thiết để đánh giá được đầy đủ các tổn thương. Đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM đưa anh N1 đi giám định bổ sung sau khi ra viện.

Ngày 12/5/2022 anh Phạm Minh N1 và Hoàng Bảo C có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh Phạm Minh N1 và anh Hoàng Bảo C.

Bản kết luận giám định thương tích số 3582/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với anh Phạm Minh N1 kết luận: Sẹo vùng vai trái kích thước trung bình: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8); Sẹo mặt sau ngoài 1/3 giữa cánh tay phải kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8); Sẹo mặt mu đốt 1 các ngón II, III, IV tay phải kích thước nhỏ: mỗi sẹo 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8); Sẹo vùng lưng trái kích thước trung bình: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8); Mề 1/3 giữa xương cánh tay phải: 01% (áp dụng Nguyên tắc C 1, Chương 7); Mề xương mào chậu trái: 01% (áp dụng Nguyên tắc C 1, Chương 7). Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Minh N1 tại thời điểm giám định bổ sung là: 10% (mười phần trăm). Cơ chế hình T thương tích: Các tổn thương trên cơ thể của anh Phạm Minh N1 do vật sắc gây ra.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 3581/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đối với anh Hoàng Bảo C kết luận: Sẹo mặt

mu đốt 1 ngón IV bàn tay trái, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8); Sẹo mặt trước - sau - trong liên đốt 1-2 ngón V bàn tay trái, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8); Cứng khớp liên đốt 1-2 ngón V bàn tay trái: 02% (áp dụng Mục VI.5.5.2, Chương 7). Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hoàng Bảo C tại thời điểm giám định bổ sung là: 04% (bốn phần trăm). Cơ chế hình T thương tích: Các tổn thương trên cơ thể của anh Hoàng Bảo C do vật sắc gây ra.

Ngày 04/5/2022 và ngày 25/5/2022 Vũ Huy H1 và Nguyễn Duy T và Lưu Ngọc T1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM tiến hành truy tìm đối với thanh Đ1ao do H1, T1 và T ném đi nhưng không tìm thấy.

Ngày 20/7/2022, chị Hoàng Thị N là vợ của Lưu Ngọc T1 giao nộp chiếc xe mô tô biển số 89F1-360.XX cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM quản lý.

Quá trình đánh gây thương tích cho anh N1 và anh C, Vũ Huy H1 cùng các đối tượng đi cùng dùng dao, tuýp sắt, phóng lộn đập vào cửa nhà vệ sinh trong phòng trọ làm hỏng cửa của gia đình anh Lưu Đình V.

Đối với 01 đoạn gỗ hình trụ tròn màu vàng, một đầu được đục lỗ; 01 đoạn gỗ hình trụ quán bên ngoài bằng dính màu đen, một đầu được đục lỗ; 01 cục gạch đất nung màu đỏ; 01 thanh kim loại dạng thanh Đ1ao đã bị hoen gỉ không có cán, mũi dao nhọn; 01 thanh kim loại dạng tuýp sắt, một đầu được quán bằng dính màu xanh tạo T cán cầm xác định là những công cụ của các đối tượng chưa xác định được nhân thân lai lịch đi cùng Vũ Huy H1 vào phòng trọ của anh N1 để lại.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89F1-360.XX là chiếc xe Lưu Ngọc T1 sử dụng chở Vũ Huy H1 đi đến phòng trọ của anh N1 để đánh anh N1 và anh C. Quá trình điều tra xác định là xe của vợ chồng Lưu Ngọc T1.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, đại diện gia đình Vũ Huy H1, Nguyễn Duy T và Lưu Ngọc T1 có đến thăm hỏi, động viên đối với anh Phạm Minh N1 và anh Hoàng Bảo C. Chị Hoàng Thị N (vợ của Lưu Ngọc T1) đã đại diện các gia đình bị can T1, H1, T bồi thường chi phí điều trị vết thương cho anh N1 và anh C tổng số tiền 200.000.000 đồng. Các anh N1, C đã nhận đủ tiền, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm gì, đồng thời anh N1 và anh C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với thương tích của Cháu Chu Minh Đ1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của anh Đ1 nhưng

anh Đ1 xác định chỉ bị xây sát nhẹ, nên đã từ chối giám định thương tích và không đề nghị xử lý gì.

Ngày 01/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự số 75 đề nghị truy tố Vũ Huy H1, Lưu Ngọc T1 và Nguyễn Duy T về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quá trình truy tố vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện YM đã triệu tập bị hại anh Phạm Minh N1 để làm rõ nội dung vụ án. Nhận thấy việc giám định thương tích đối với các thương tích của anh N1 là chưa khách quan. Nên ngày 23/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện YM ban hành Quyết định trả hồ sơ điều tra vụ án để điều tra bổ sung, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM trưng cầu giám định lại thương tích đối với anh N1.

Ngày 07/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM trưng cầu giám định lại đối với thương tích của anh N1. Tại Bản kết luận giám định pháp y 27Y2022 số 51/GĐ-PY ngày 15/9/2022 của Viện pháp y quân đội Cục quân y đối với anh Phạm Minh N1 kết luận: Sẹo vùng bả vai trái, tỷ lệ 03% (mục I.3, chương 7); Sẹo vùng thắt lưng hông trái, tỷ lệ 03% (mục I.3, chương 7); Sẹo mặt trước ngoài cánh tay phải, tỷ lệ 03% (mục I.3, chương 7); Sẹo mu đốt 1 ngón II, III, IV bàn tay phải mỗi sẹo 01% (mục I.1, chương 7). Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Minh N1 tính theo công thức là 11,44% làm tròn T 11% (Mười một phần trăm). Cơ chế hình T, vật gây thương tích do vật sắc gây ra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YM kết luận: 02 phần nhựa cứng ghép vào viền giữa của phần khung nhôm có kích thước (125x53x0,2)cm và (60x53x0,2)cm của 01 chiếc cửa ra vào nhà tắm có kích thước (2x0,65)m trị giá 232.800 đồng; 01 chiếc bàn nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Song Long có kích thước (81x58x50)cm mua khoảng tháng 6/2021 trị giá 185.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 417.800 đồng.

Đối với đối tượng Hàn Ngọc Đ2 và các đối tượng đi cùng, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã triệu tập Đ2 nhiều lần nhưng Đ2 đều vắng mặt tại địa phương, chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng đi cùng Đ2 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi đập phá hỏng cánh cửa nhà vệ sinh của gia đình anh Lưu Đình V, anh V không có yêu cầu đề nghị gì. Quá trình điều tra xác định, Vũ Huy H1 thực hiện hành vi đập phá cửa nhà vệ sinh nên ngày 29/9/2022, Công an huyện YM ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Huy H1 về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Đối với hành vi đập phá chiếc bàn nhựa của anh N1, quá trình điều tra không xác định được đối tượng có hành vi hủy hoại tài sản trên nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS-YM ngày 08 / 11 / 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Duy T, Vũ Huy H1 và Lưu Ngọc T1 về tội: “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo trình bày, nếu không có việc nhóm của anh N1 cầm dao đuổi đánh T1 và H1 thì mọi người không đến phòng trọ đánh anh N1. Sau khi phạm tội ba bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái nên đã đến cơ quan điều tra Công an huyện YM đầu thú, đồng thời nhờ người thân đến bồi thường cho anh N1 và anh C, ba bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM tham gia phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy T, Vũ Huy H1 và Lưu Ngọc T1 phạm tội: “Cố ý gây thương tích”, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 17; 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Duy T, Vũ Huy H1 và Lưu Ngọc T1, đề nghị áp dụng thêm khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 92 Luật thi hành án hình sự đối với bị cáo Lưu Ngọc T1, áp dụng thêm Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Duy T và Vũ Huy H1, áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy T. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, bị cáo Vũ Huy H1 từ 02 năm 01 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù hai bị cáo tính từ ngày 04/5/2022, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Ngọc T1 từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị không giải quyết

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 đoạn gỗ hình trụ tròn màu vàng, một đầu được đục lỗ (dạng cán dao kiếm) dài 0,23m, đường kính rộng nhất 0,04m; 01 đoạn gỗ hình trụ quán bên ngoài bằng dính màu đen, một đầu được đục lỗ (dạng cán dao kiếm) dài 0,23m, đường kính rộng nhất 0,03m; 01 cục gạch đất nung màu đỏ, kích thước (0,1 x 0,06 x 0,05)m; 01 thanh kim loại dạng đao đã bị hoen gỉ không có cán, mũi đao nhọn dài 0,65 m, phần rộng nhất 0,06 m; 01 thanh kim loại dạng tuýp sắt một đầu được quán bằng dính màu xanh, dài 0,66m, đường kính 0,02m; 01 vỏ bao kiếm bằng gỗ màu cam, có họa tiết hoa văn dài 55cm, rộng 6cm; hoàn trả bị cáo Lưu Ngọc T1 01 xe mô tô nhãn hiệu

Honda AirBlade màu đen – đỏ, biển kiểm soát 89F1 – 360XX, số máy: JF 63E207XXXX, số khung: 6324HZ058817.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX. nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Tại phiên vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, N1 vụ liên quan, người làm chứng, các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến, quan điểm đề nghị HĐXX, xét xử vắng mặt những này, HĐXX. xét thấy các bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì khác, những người có quyền lợi, N1 vụ liên quan và người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến kết quả xét xử vụ án, do vậy HĐXX căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, N1 vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YM, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện YM; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, N1 vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy T, Vũ Huy H1 và Lưu Ngọc T1 tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Tại biên bản hỏi cung bị can từ bút lục 430 - 439, T khai nhận, bị cáo T1 là người gọi điện hỏi bị cáo về phòng trọ của anh N1, khi thấy H1, T1 và một số đối tượng khác đến đánh anh N1 thì bị cáo đi theo H1 vào phòng trọ của anh N1, bị cáo trực tiếp chém và gây ra các thương tích cho anh N1, tại bút lục 403 - 410 bị cáo Nguyễn Văn H1 khai nhận, H1 và T1 gặp anh N1, anh C và anh Đ1 nói chuyện việc nhân viên của chị T2 đánh nhân viên của anh N1, nhưng không hòa giải được, anh N1, anh C và anh Đ1 còn về phòng trọ lấy dao quay lại để đánh H1 và T1, nên H1 và T1 bức tức đã mang dao đến đánh anh N1, khi đi thì gặp nhóm của Đạt và một số đối tượng khác H1 không biết tên, tại phòng trọ của anh N1 thì H1 trực tiếp chém gây thương tích đối với anh C và anh N1, tại bút lục 373 – 381 Lưu Ngọc T1 khai nhận, chị T2 vợ anh Tuấn là bạn của bị cáo gọi điện nhờ bị cáo nói chuyện với anh N1 về việc nhân viên của chị T2 đánh nhân viên của anh N1, khi gặp nói chuyện anh N1 không bỏ qua, ngược lại còn về phòng trọ lấy dao đuổi đánh bị cáo và H1, do vậy bị cáo rủ H1 đến phòng trọ

để đánh anh N1, khi đến phòng trọ của anh N1, thấy đông người nên bị cáo cầm dao đứng đầu ngõ chờ, nếu nhóm của bị cáo bị đánh thì bị cáo sẽ vào ứng cứu, lời khai của ba bị cáo còn phù hợp với lời khai của anh Phạm Minh N1 từ bút lục 352 – 358, anh Hoàng Bảo C từ bút lục 343 – 349 và anh **Chu Mạnh Đức** từ bút lục 328 – 329, ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản hiện T1, bản ảnh thương tích của anh N1, anh C, kết luận giám định thương tích...do vậy HĐXX có căn cứ xác định. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 30/4/2022 Vũ Huy H1 và Lưu Ngọc T1 rủ nhau đến phòng trọ đánh anh N1, T1 cầm theo 01 thanh Đ1ao dài khoảng 50cm, H1 cầm thanh đao dài khoảng 60cm, T1 chở H1 bằng xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen biển số 89F1- 360.25, trên đường đi T1 gọi cho Nguyễn Duy T để hỏi phòng trọ của anh N1, khi đi đến khu vực lối đường 39A rẽ vào đường VN thôn LT, xã Lthì gặp Hàn Ngọc Đ2, sinh năm 1992 trú tại tổ dân phố T, phường D, thị xã M và khoảng 05 đến 06 người (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đang đi xe mô tô tay cầm phóng lộn, tuýp sắt, gậy bóng chày, nhóm của Đạt đi theo T1 và H1 đến phòng trọ của anh N1. T đang đứng ở cửa nhà thấy T1, H1 đến nên đã đi ra và giằng lấy 01 chiếc phóng lộn dài khoảng 1,5m một đầu gắn dao dạng dao bầu của một đối tượng trong nhóm của Đạt, T1 thấy đông người nên đứng ngoài ngõ chờ. Tại phòng trọ có anh N1, anh C và anh Đ1 đang ngồi chơi thì H1 đi vào tay cầm thanh Đ1ao chém một phát từ trên xuống dưới về phía anh C nhưng không trúng, anh N1 đang ngồi ở giường gần chiếc tủ nhựa nhôm dẩy kéo ngăn tủ ra thì bị T cầm phóng lộn chém anh N1 theo hướng từ trên xuống dưới anh N1 dơ tay phải lên đỡ thì bị trúng 01 nhát vào bắp tay phải và 01 nhát trúng ngón tay thứ 2,3,4 bàn tay phải, thấy anh C và anh Đ1 chạy vào trong nhà vệ sinh để trốn anh N1 cũng chạy theo, T tiếp tục gây thương tích ở mạn sườn bên trái làm anh N1 ngã, khi thấy anh N1 tiếp tục bò vào nhà vệ sinh, H1 đi đến cầm đao chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào bả vai bên trái anh N1, khi anh N1 bò vào bên trong nhà vệ sinh thì anh C và anh Đ1 chốt cửa lại, H1 và một số đối tượng đi cùng dùng gạch ném qua ô thoáng và đập phá cửa nhà vệ sinh làm anh Đ1 bị trượt thái dương bên trái, khi mở được cửa nhà vệ sinh, H1 túm cổ áo anh C lôi ra ngoài phòng H1 cầm đao chém một nhát từ trên xuống dưới từ phải qua trái anh C giơ tay trái lên đỡ và bị trúng vào ngón thứ 4, 5 bàn tay trái. Tại bản kết luận giám định pháp y số 3581/KL-KTHS ngày 16/6/202 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đối với anh Hoàng Bảo C kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 4%. Tại Bản kết luận giám định pháp y 27Y2022 số 51/GĐ-PY ngày 15/9/2022 của Viện pháp y quân đội Cục quân y đối với anh Phạm Minh N1 kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Minh N1 là 11,44% làm tròn T 11%. Cháu Chu Minh Đ1 chỉ bị xây sát nhẹ, từ chối giám định.

Nên hành vi của các bị cáo đã cấu T tội “Cố ý gây thương tích” các bị cáo dùng dao, phóng lộn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh N1 và anh C, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy cáo trạng số 119/ CT – VKS – YM ngày 08/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2016 bị cáo Nguyễn Duy T bị Tòa án nhân dân huyện YM xử phạt 06 năm 03 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/12/2019. Ngày 19/04/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện YM xử phạt 100.000.000 đồng về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, ngày 30/4/2022 bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho anh N1, bản án ngày 19/4/2022 chưa có hiệu lực pháp luật, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc T1 hợp tái phạm, không thuộc T1 hợp tái phạm nguy hiểm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội ba bị cáo ra đầu thú, khai báo T khẩn hành vi phạm tội của bản thân, cả ba bị cáo đều thể hiện thái độ ăn năn hối cải, ba bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh C và anh N1, anh C, anh N1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị hại đã dùng dao đuổi đánh các bị cáo trước, nên xác định các bị hại cũng có một phần lỗi, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể của luật hình sự, hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho người dân hoang mang lo lắng, do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về đồng phạm: Trong vụ án này các bị cáo là đồng phạm với nhau, nhưng là đồng phạm giản đơn, hai bị cáo T1 và H1 bức tức, vì là người ở địa phương mà bị người ở địa phương khác cầm dao đuổi đánh, nên cùng nảy sinh ý định đến đánh trả thù, T khi thấy các bị cáo đến đánh anh N1, bị cáo đã tiếp nhận ý chí giằng dao của người khác vào chém anh N1, làm anh N1 thương tích đến 11%, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất, tiếp đến bị cáo H1 trực tiếp gây thương tích cho anh C đến 4% nên bị cáo có vai trò thứ hai, bị cáo T1 không gây thương tích cho ai, nhưng

chính bị cáo là người gọi điện hỏi T về phòng trọ của anh N1, bị cáo là người chở H1 đi đánh anh N1 nên bị cáo có vai trò thứ ba.

[7] Về hình phạt: Bị cáo Nguyễn Duy T và bị cáo Vũ Huy H1 là người trực tiếp cầm dao và phóng lộn gây thương tích cho anh N1 và anh C, các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, nên cần áp dụng hình phạt cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục thì hai bị cáo mới trở T người có ích và không gây nguy hiểm cho xã hội. Đối với bị cáo T1 không trực tiếp gây thương tích cho các bị hại, không kích động các bị cáo đâm chém bị hại, bị cáo chở H1 đến đánh anh N1, nhưng bị cáo chỉ đứng ngoài ngõ không đâm chém ai, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên chỉ cần áp dụng hình phạt có thời gian thử thách thì cũng với sự tu dưỡng rèn luyện của bản thân thì cũng đủ điều kiện để bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh N1 và anh C, anh N1 và anh C không còn yêu cầu bồi thường gì khác, người có quyền lợi, N1 vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì, nên không đặt ra giải quyết.

[9] Đối với Hàn Ngọc Đ2 vắng mặt tại địa phương, cơ quan điều tra chưa làm việc được với Đ2, chưa xác định được nhân thân lai lịch các đối tượng đi cùng Đ2, do vậy yêu cầu cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YM tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của Đ2 và các đối tượng đi cùng để xử lý nghiêm minh, không bỏ lọt người phạm tội.

[10] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 đoạn gỗ hình trụ tròn màu vàng, một đầu được đục lỗ (dạng cán dao kiếm) dài 0,23m, đường kính rộng nhất 0,04m; 01 đoạn gỗ hình trụ quần bên ngoài bằng dính màu đen, một đầu được đục lỗ (dạng cán dao kiếm) dài 0,23m, đường kính rộng nhất 0,03m; 01 cục gạch đất nung màu đỏ, kích thước (0,1 x 0,06 x 0,05)m; 01 thanh kim loại dạng dao đã bị hoen gỉ không có cán, mũi dao nhọn dài 0,65 m, phần rộng nhất 0,06 m; 01 thanh kim loại dạng tuýp sắt một đầu được quấn băng dính màu xanh, dài 0,66m, đường kính 0,02m; 01 vỏ bao kiếm bằng gỗ màu cam, có họa tiết hoa văn dài 55cm, rộng 6cm là những vật liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị, nay tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen – đỏ, biển kiểm soát 89F1 – 360XX, số máy: JF 63E207XXXX, số khung: 6324HZ058817 không phải phương tiện hoặc công cụ phạm tội, nay hoàn trả bị cáo Lưu Ngọc T1.

[11] Về án phí: HĐXX. xác định các bị cáo có tội, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật

tổ tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào:

Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; 38; 58; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy T và Vũ Huy H1, áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy T.

Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; 58; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lưu Ngọc T1.

2/ Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Huy H1, Lưu Ngọc T1 và Nguyễn Duy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3/ Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Duy T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2022.

Bị cáo Vũ Huy H1 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2022.

Bị cáo Lưu Ngọc T1 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04(bốn) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/11/2022.

Giao bị cáo Lưu Ngọc T1 cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

T1 hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lưu Ngọc T1 cố ý vi phạm N1 vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

4/ Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

5/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 đoạn gỗ hình trụ tròn màu vàng, một đầu được đục lỗ (dạng cán dao kiếm) dài 0,23m, đường kính rộng nhất 0,04m; 01 đoạn gỗ hình trụ quần bên ngoài bằng dính màu đen, một đầu được đục lỗ (dạng cán dao kiếm) dài 0,23m, đường kính rộng nhất 0,03m; 01 cục gạch đất nung màu đỏ, kích thước (0,1 x 0,06 x 0,05)m; 01 thanh kim loại dạng dao đã bị hoen gỉ không có cán, mũi dao nhọn dài 0,65 m, phần rộng nhất 0,06 m; 01 thanh kim loại dạng tuýp sắt một đầu được quần bằng dính màu xanh, dài 0,66m, đường kính 0,02m; 01 vỏ bao kiếm bằng gỗ màu cam, có họa tiết hoa văn dài 55cm, rộng 6cm.

Hoàn trả bị cáo Lưu Ngọc T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen – đỏ, biển kiểm soát 89F1 – 36025, số máy: JF 63E2070384, số khung: 6324HZ058817.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện YM và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện YM ngày 11/11/2022.

6/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Vũ Huy H1, Lưu Ngọc T1 và Nguyễn Duy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm. Bị hại và những người có quyền lợi, N1 vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện YM;
- Công an huyện YM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện YM;
- UBND xã L, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh